

ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG DỊCH VỤ SACOMBANK eBANKING

Nội dung của các điều khoản và điều kiện dưới đây cùng với Phiếu đăng ký dịch vụ Sacombank eBanking tạo thành một hợp đồng sử dụng dịch vụ Sacombank eBanking giữa Sacombank và Khách hàng (sau đây gọi tắt là Hợp đồng). Bằng việc xác nhận đăng ký dịch vụ Sacombank eBanking, khách hàng thừa nhận khách hàng đã đọc, hiểu và chấp nhận bị ràng buộc bởi các quyền và nghĩa vụ theo Hợp đồng này.

ĐIỀU 1: CÁC ĐỊNH NGHĨA

- 1.1 Sacombank là Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín.
- 1.2 Khách hàng (KH) là chủ tài khoản thanh toán (TKTT) đã đăng ký sử dụng dịch vụ Sacombank eBanking.
- 1.3 Điểm giao dịch là các chi nhánh và phòng giao dịch của Sacombank trên lãnh thổ Việt Nam.
- 1.4 Sacombank eBanking (gọi tắt là eBanking) là kênh giao dịch Ngân hàng điện tử do Sacombank cung cấp cho KH thông qua các thiết bị có kết nối internet. Theo đó, tùy theo kênh giao dịch cụ thể mà Sacombank cung cấp theo từng đối tượng KH vào từng thời điểm, bao gồm 2 kênh giao dịch là iBanking và mBanking.
- 1.5 Sacombank iBanking (viết tắt là iBanking) là một kênh giao dịch Ngân hàng điện tử theo đó KH thực hiện giao dịch qua website www.isacombank.com.vn.
- 1.6 Sacombank mBanking (viết tắt là mBanking) là một kênh giao dịch Ngân hàng điện tử theo đó KH thực hiện giao dịch qua ứng dụng Sacombank mBanking.
- 1.7 Người dùng (User) là các cá nhân được KH đăng ký cấp quyền với Sacombank để có thể trực tiếp sử dụng các kênh và các sản phẩm dịch vụ qua eBanking theo phân quyền được cấp.
- 1.8 Thông tin đăng nhập eBanking bao gồm (1) tên đăng nhập (User ID), (2) mật khẩu đăng nhập (login password), (3) hình ảnh/ghi chú riêng và (4) mã xác nhận (captcha) do hệ thống eBanking cung cấp (mã xác nhận chỉ áp dụng đối với iBanking).
- 1.9 Mật khẩu đăng nhập tạm thời là mật khẩu được hệ thống eBanking cung cấp cho từng User eBanking khi KH đăng ký sử dụng, được dùng để User đăng nhập hệ thống eBanking lần đầu tiên và tự tạo lập mật khẩu đăng nhập cho iBanking hoặc mBanking của Sacombank.
- 1.10 Mã xác thực là mã số mật được cung cấp thông qua các thiết bị xác thực hoặc các hình thức gửi khác theo thông báo của Sacombank từng thời kỳ để User sử dụng cho việc duyệt thực thi các lệnh giao dịch thực hiện qua eBanking có yêu cầu xác thực.
- 1.11 OTP (One-time password) là mã xác thực sử dụng một lần và có hiệu lực trong một khoảng thời gian nhất định.

- 1.12 Thiết bị xác thực là thiết bị dùng cấp phát mã xác thực OTP mà KH đăng ký lựa chọn cho từng User khi đăng ký sử dụng eBanking, có chức năng cung cấp mã xác thực cho KH sử dụng mỗi khi thực hiện giao dịch.
- 1.13 Token là một loại thiết bị xác thực, hoạt động theo phương thức tự tạo các ký tự một cách ngẫu nhiên và thay đổi theo thời gian, là một thiết bị ngoài, có thời hạn sử dụng nhất định.
- 1.14 mSign Token: là ứng dụng xác thực được cài đặt trên điện thoại di động, hoạt động theo phương thức tự tạo các ký tự một cách ngẫu nhiên và thay đổi theo thời gian, có thời hạn sử dụng nhất định, dùng để xác thực giao dịch và/hoặc xác thực giao dịch trực tiếp trên màn hình của ứng dụng.
- 1.15 Phương thức xác thực là cách xác thực giao dịch do KH lựa chọn cho User khi đăng ký sử dụng eBanking. Có ba phương thức xác thực:
 - OTP SMS: OTP gửi qua tin nhắn điện thoại
 - OTP Token: OTP qua Token
 - mSign Token: OTP qua mSign hoặc/và xác thực trực tiếp trên màn hình mSign
- 1.16 Sao kê là bảng kê chi tiết các giao dịch cùng các khoản phí phát sinh liên quan đến việc sử dụng tài khoản trong một thời gian nhất định.
- 1.17 Hạn mức giao dịch trong ngày là tổng số tiền tối đa KH được phép giao dịch trong một ngày được tính trên tổng giá trị các giao dịch được thực hiện trên từng kênh giao dịch eBanking (iBanking hoặc mBanking), do KH đăng ký trong mức quy định của Sacombank, không bao gồm các giao dịch phí, tiền gửi trực tuyến, tài khoản vay trực tuyến và tài trợ thương mại trực tuyến. Hạn mức này tính chung cho một KH không phân biệt số lượng User thuộc KH đó. Hạn mức giao dịch trong ngày trên iBanking, mBanking hoàn toàn độc lập nhau.
- 1.18 Hạn mức cho một giao dịch là tổng số tiền tối đa một User được phép thực hiện trên một giao dịch do KH đăng ký trong mức quy định của Sacombank, ngoại trừ các giao dịch phí, tiền gửi trực tuyến, tài khoản vay trực tuyến và tài trợ thương mại trực tuyến. Hạn mức này phải nhỏ hơn hoặc bằng hạn mức giao dịch trong ngày của KH. Hạn mức một giao dịch trên iBanking, mBanking hoàn toàn độc lập nhau.
- 1.19 Giao dịch tương lai là giao dịch được KH tạo sẵn và xác định ngày thực thi của giao dịch là ngày trong tương lai.
- 1.20 Duyệt giao dịch qua ngày là phương thức người dùng được cấp quyền kiểm soát/duyet có thể duyệt các giao dịch trong khoảng thời gian xác định mà KH đăng ký với Sacombank kể từ thời điểm tạo giao dịch, Mức phí/lãi suất/tỷ giá áp dụng cho các giao dịch duyệt qua ngày được tính tại thời điểm Sacombank xử lý giao dịch.
- 1.21 Chức năng “Yêu cầu dịch vụ” là một sản phẩm mà Sacombank cung cấp cho KH – trong đó KH có thể đăng ký sử dụng các loại hình sản phẩm/dịch vụ khác mà Sacombank triển khai trong từng thời kỳ.

- 1.22 Ngày làm việc được hiểu là các ngày từ Thứ Hai tới Thứ Sáu (từ 7:30 sáng tới 5:00 chiều), Thứ Bảy (từ 7:30 sáng tới 11:30 trưa), hoặc thời gian làm việc thực tế của Sacombank theo từng thời kỳ; ngoại trừ các ngày nghỉ, lễ theo quy định pháp luật hoặc các ngày nghỉ của Sacombank.
- 1.23 Thời điểm Sacombank xử lý giao dịch: là thời điểm mà yêu cầu của KH được ghi nhận vào hệ thống của Sacombank một cách hợp lệ sau khi KH đã hoàn tất các bước kiểm soát, duyệt giao dịch đã đăng ký với Sacombank (nếu có).
- 1.24 Ngày thanh toán là ngày giao dịch được ghi nhận hạch toán thật sự vào tài khoản của KH.
- 1.25 Ngày giao dịch là ngày phát sinh giao dịch.
- 1.26 Ngày hiệu lực là ngày trong tương lai mà KH yêu cầu Sacombank xử lý giao dịch.
- 1.27 Nhà cung cấp dịch vụ/Đơn vị chấp nhận thanh toán: là Tổ chức/Cá nhân cung cấp hàng hóa, dịch vụ và chấp nhận thanh toán tiền mua bán hàng hóa/dịch vụ thông qua dịch vụ thanh toán của Sacombank và/hoặc dịch vụ trung gian thanh toán của Đối tác cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán.
- 1.28 Đối tác cung cấp dịch vụ trung gian thanh toán: là Tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán theo quy định pháp luật về trung gian thanh toán có ký Hợp đồng, hợp tác với Sacombank để phối hợp cung cấp dịch vụ thanh toán cho KH.
- 1.29 Pháp luật có nghĩa là bất kỳ bộ luật, luật, quy định, tuyên bố, pháp lệnh, nghị định, quyết định, thông tư, chỉ thị, hướng dẫn, chấp thuận, quy tắc thực hành, quy tắc đạo đức hoặc các quy định quản lý có hiệu lực tại Việt Nam.

ĐIỀU 2: QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA KHÁCH HÀNG

2.1 Quyền của KH:

- Được truy cập vào trang web, ứng dụng của eBanking và sử dụng các sản phẩm dịch vụ cung cấp qua các kênh này theo gói dịch vụ KH đã đăng ký;
- Có quyền tra soát/khiếu nại về các sai sót, vi phạm (nếu có) phát sinh trong quá trình sử dụng sản phẩm dịch vụ theo quy định của pháp luật. Việc khiếu nại phải được lập thành văn bản và gửi cho Sacombank. KH được quyền khiếu nại trong một khoảng thời gian nhất định theo quy định của Sacombank kể từ ngày phát sinh giao dịch đề nghị tra soát, khiếu nại. Quá thời hạn trên, Sacombank sẽ không chịu bất cứ trách nhiệm nào phát sinh hoặc có liên quan. Trường hợp khiếu nại của KH không liên quan đến lỗi của Sacombank, KH sẽ phải chịu phí phát sinh từ việc xử lý khiếu nại theo quy định của Sacombank;
- Yêu cầu Sacombank cập nhật các thông tin đăng ký sử dụng, yêu cầu cấp lại mật khẩu đăng nhập theo thủ tục đăng ký cập nhật mà Sacombank quy định. Sacombank sẽ thay đổi các thông tin tương ứng sau khi tiến hành kiểm tra xác nhận và chấp nhận yêu cầu thay đổi thông tin của KH;

- Các quyền khác theo quy định của Hợp đồng này và các quy định có liên quan đến pháp luật.

2.2 Trách nhiệm của KH:

- Đọc, hiểu, tuân thủ và ràng buộc bởi các quy định, hướng dẫn liên quan đến Hợp đồng này trước khi sử dụng;
- Cung cấp đầy đủ, chính xác các chứng từ, thông tin cần thiết theo yêu cầu của Sacombank khi đăng ký sử dụng các kênh eBanking và trong quá trình sử dụng các sản phẩm dịch vụ cung cấp qua các kênh eBanking; cam kết chịu trách nhiệm đối với tính xác thực, đầy đủ các thông tin này;
- Lệnh của KH sẽ không được xử lý nếu: (i) tất cả các thông tin cần thiết và/hoặc các tài liệu chứng minh liên quan không được cung cấp theo yêu cầu của Sacombank; hoặc (ii) không có đủ tiền trong Tài khoản/thẻ được chỉ định giao dịch; hoặc (iii) Pháp luật hạn chế hoặc cấm thực hiện việc thanh toán này.
- Đồng ý cho Sacombank phong tỏa tài khoản, trích tiền từ bất kỳ tài khoản nào để thanh toán các giá trị giao dịch, các loại phí liên quan đến giao dịch, các loại phí liên quan đến khiếu nại, tranh chấp theo quy định của Sacombank và pháp luật;
- Chịu trách nhiệm đối với các giao dịch được thực hiện bằng thông tin đăng nhập, mã xác thực của KH (kể cả khi KH tạm ngưng, chấm dứt sử dụng eBanking) mà không được hủy, phủ nhận, từ chối, thay đổi, thoái thác với bất kỳ lý do nào trừ khi thỏa mãn các điều kiện tại Điều 8.1 dưới đây và phụ thuộc vào sự xem xét, chấp thuận của Sacombank;
- Hoàn trả cho Sacombank những khoản thanh toán thừa, thanh toán quá số dư được phép trên tài khoản/thẻ và lãi phát sinh theo quy định của Sacombank, những khoản tiền ghi Có nhầm, thừa vào tài khoản do Sacombank/tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán chuyển tiền phát hiện thấy có sai sót so với lệnh chuyển tiền của KH. Theo đó KH đồng ý rằng Sacombank có quyền tự động trích tiền từ tài khoản của KH để thu hồi những khoản tiền này;
- Trực tiếp đến Sacombank nhận thiết bị Token hoặc ủy quyền cho người khác đến nhận thiết bị Token và chịu mọi trách nhiệm, thiệt hại đối với việc ủy quyền này. Đối với KH cá nhân việc ủy quyền phải được KH lập trực tiếp bằng văn bản ngay tại Sacombank hoặc phải được công chứng, chứng thực tại cơ quan có thẩm quyền. Đối với KH Tổ chức, văn bản ủy quyền phải được ký tên, đóng dấu hợp pháp bởi người đại diện đủ thẩm quyền;
- Mỗi lần đăng nhập eBanking, KH không được rời khỏi máy tính, điện thoại hoặc để người khác sử dụng máy tính, điện thoại đến khi KH thoát ra khỏi chương trình đang sử dụng. KH có trách nhiệm thoát ra khỏi đăng nhập sau mỗi lần truy cập dịch vụ eBanking;

- Chịu trách nhiệm áp dụng các biện pháp hợp lý nhằm đảm bảo tính an toàn, tính tương thích và cho các loại máy móc, thiết bị kết nối, phần mềm hệ thống, phần mềm ứng dụng ... mà KH sử dụng để kết nối truy cập vào hệ thống eBanking của Sacombank. Cài đặt và thường xuyên cập nhật các chương trình diệt virus trên các thiết bị cá nhân đảm bảo cài đặt đúng và cập nhật phiên bản ứng dụng mới nhất nhằm kiểm soát, phòng ngừa và ngăn chặn việc sử dụng hoặc truy cập trái phép dịch vụ.
- Khi phát hiện hoặc nghi ngờ có hiện tượng truy cập trái phép vào Sacombank eBanking, hoặc nghi ngờ thông tin đăng nhập của KH không còn bảo mật hoặc KH làm mất thiết bị xác thực, KH cần thông báo bằng hình thức nhanh nhất cho Trung tâm dịch vụ Khách hàng của Sacombank, theo số điện thoại 1900 5555 88 hoặc số điện thoại được Sacombank thông báo theo từng thời kỳ;
- Thanh toán đầy đủ các khoản phí liên quan đến dịch vụ theo biểu phí được Sacombank quy định theo từng thời kỳ;
- Thông báo ngay cho Sacombank những thay đổi thông tin liên quan đến KH bao gồm nhưng không hạn chế các thông tin về địa chỉ thường trú, địa chỉ liên lạc, số điện thoại hoặc các thông tin khác theo yêu cầu của Sacombank. Đối với KH Tổ chức, KH phải thông báo ngay cho Sacombank những thay đổi thông tin liên quan đến người đại diện theo pháp luật của tổ chức, chủ tài khoản, các người dùng, con dấu, kế toán trưởng/người phụ trách kế toán (trường hợp có đăng ký chữ ký kế toán trưởng/người phụ trách kế toán giao dịch tại Sacombank). Trường hợp KH không thông báo hoặc đang hoặc đã thông báo nhưng Sacombank chưa kịp điều chỉnh trên hệ thống thì KH phải chịu hoàn toàn trách nhiệm đối với mọi thiệt hại, trách nhiệm đối với bên thứ ba (nếu có) do việc sử dụng tài khoản, dịch vụ eBanking, không liên quan Sacombank, và không ảnh hưởng đến giá trị hiệu lực các giao dịch đã thực hiện;
- Chịu hoàn toàn trách nhiệm liên quan tới những rủi ro phát sinh từ giao dịch của KH Tổ chức không đăng ký chữ ký kế toán trưởng và/hoặc đăng ký User vừa tạo vừa duyệt giao dịch;
- Chịu trách nhiệm bảo mật thông tin đăng nhập, mã xác thực, bảo quản thiết bị xác thực và thực hiện tất cả các biện pháp cần thiết ở mức độ cao nhất nhằm phòng ngừa việc sử dụng trái phép các thông tin này. Cho mục đích này, KH cam kết KH không bao giờ viết, tiết lộ bằng bất cứ hình thức nào, dù vô tình hay cố ý thông tin đăng nhập, mã xác thực, cho bất kỳ ai tại bất kỳ nơi nào và vào bất kỳ thời điểm nào. Sacombank khuyến cáo KH không lưu thông tin đăng nhập, tại tất cả phần mềm nào có khả năng lưu lại tự động (ví dụ tính năng “nhớ mật khẩu” hoặc tính năng tương tự trên trang web đang sử dụng) và thận trọng, hạn chế dùng máy tính công cộng, mạng không dây công cộng để truy cập vào hệ thống eBanking;
- Tuyên bố và cam kết tuân thủ các quy định hiện hành về quản lý ngoại hối, phòng chống rửa tiền và các quy định của Sacombank, pháp luật Việt Nam, thông lệ quốc tế.

- Hợp tác và cung cấp chứng từ, thông tin cần thiết theo yêu cầu của Sacombank trên cơ sở phù hợp với thỏa thuận với Sacombank và quy định pháp luật, bao gồm nhưng không giới hạn trong trường hợp có yêu cầu kiểm soát về tính pháp lý và tuân thủ các giao dịch đã thực hiện từ Sacombank và/hoặc cơ quan có thẩm quyền;
- Sử dụng dịch vụ và quản lý tài khoản theo đúng quy định của Sacombank, của Ngân hàng nhà nước Việt Nam;
- Đối với các giao dịch thanh toán từ TKTT được phép thấu chi, KH phải cam kết và chịu trách nhiệm về việc sử dụng nguồn tiền vay của Sacombank theo đúng quy định, mục đích đã ký kết tại hợp đồng cấp tín dụng với Sacombank, không được nhận nợ thấu chi để trả nợ và/hoặc mở tiền gửi có kỳ hạn và/hoặc sử dụng cho các mục đích không đúng quy định của pháp luật.
- Khách hàng sử dụng thẻ để thực hiện giao dịch phải tuân thủ các điều khoản và điều kiện của từng loại thẻ sử dụng mà Sacombank quy định theo từng thời kỳ.
- Cam kết không thực hiện các giao dịch trái với pháp luật;
- Các trách nhiệm khác theo Hợp đồng này, theo quy định của Sacombank và các quy định pháp luật có liên quan.

ĐIỀU 3: QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA SACOMBANK

3.1 Quyền của Sacombank

- Có quyền không thực hiện giao dịch theo yêu cầu của KH trong trường hợp hệ thống xử lý, hệ thống truyền tin bị trục trặc hoặc vì bất cứ lý do nào khác;
- Sacombank được quyền xóa toàn bộ các giao dịch được người dùng tạo nhưng đã quá thời gian duyệt theo quy định mà KH không hoàn tất bước duyệt.
- Cung cấp và sử dụng thông tin tra soát về tài khoản của KH;
- Cung cấp cho các cơ quan có thẩm quyền và tổ chức, cá nhân được phép khác thông tin về KH và các giao dịch theo quy định của pháp luật;
- Ghi Nợ tài khoản giá trị của tất cả các giao dịch, các khoản phí liên quan đến giao dịch theo biểu phí được Sacombank quy định theo từng kỳ, các khoản giao dịch thừa, rút quá số dư khả dụng trên tài khoản, các khoản tiền ghi Có nhầm, thừa vào tài khoản do Sacombank/tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán chuyển tiền phát hiện thấy có sai sót so với lệnh chuyển tiền của KH;
- Tạm khóa/phong tỏa và ghi Nợ số tiền trên bất kỳ tài khoản nào của KH để thu các loại phí phát sinh liên quan đến giao dịch của KH thực hiện qua hệ thống eBanking của Sacombank bao gồm nhưng không giới hạn các khoản phí phát sinh từ bên thứ ba có liên quan đến giao dịch và/hoặc do Bên thụ hưởng từ chối thanh toán phí (trường hợp quy định phí do Bên thụ hưởng chịu);
- Sacombank không buộc phải kiểm tra tính chính xác của các thông tin mà KH cung cấp trong eBanking. Bất kỳ sai sót nào trong việc nhập các chi tiết này cũng có thể dẫn

đến việc tiền được chuyển vào một tài khoản không đúng hoặc số tiền và loại tiền tệ không đúng hoặc Lệnh không được thực hiện. KH tự chịu trách nhiệm đối với bất kỳ sự không chính xác nào trong Lệnh do KH hoặc Người dùng thực hiện và bất kỳ tổn thất nào gây ra bởi sự không chính xác của Lệnh giao dịch do KH xác lập.

- Ghi Nợ số tiền tranh chấp và các khoản phí phát sinh khi tranh chấp được đưa ra các cơ quan tài phán (tòa án, trọng tài) và các cơ quan này xử KH thua kiện;
 - Khi Sacombank thực thi các lệnh giao dịch của KH theo thời gian quy định tại Điều 7 của điều khoản và điều kiện này thì không phụ thuộc vào việc tranh chấp của KH với đơn vị thụ hưởng, KH tự chịu trách nhiệm về tính chính xác và hợp pháp về các lệnh giao dịch của mình gửi đến Sacombank và bất kỳ tranh chấp nào phát sinh giữa KH và đơn vị thụ hưởng/bên thứ ba (nếu có) đối với những giao dịch của KH được thực hiện thông qua eBanking mà không phải do lỗi của Sacombank;
 - Đối với các dịch vụ Sacombank giữ vai trò thanh toán, bao gồm nhưng không giới hạn các dịch vụ thanh toán mà Sacombank có hợp tác với Nhà cung cấp dịch vụ hoặc Đối tác cung cấp dịch vụ trung gian thanh toán để triển khai cung cấp trên các kênh phân phối sản phẩm của Sacombank, Sacombank chỉ chịu trách nhiệm đối với những thiệt hại, tổn thất của Khách hàng phát sinh trong quá trình sử dụng dịch vụ được xác định là do lỗi chủ quan của Sacombank.
 - Sacombank có quyền trì hoãn, tạm ngừng, từ chối hoặc ngăn chặn các lệnh giao dịch đã và đang được thực hiện lệnh giao dịch mà không cần báo trước khi Sacombank thấy là cần thiết bao gồm các trường hợp sau:
 - (i) Sacombank nghi ngờ và/hoặc nhận được thông báo từ bên thứ ba về:
 - + Giao dịch có dấu hiệu vi phạm pháp luật hay quy định nội bộ của Sacombank, bao gồm nhưng không giới hạn các quy định pháp luật liên quan đến quản lý ngoại hối, phòng chống rửa tiền, hiệp định, hiệp ước mà Việt Nam có tham gia ký kết và các thông lệ quốc tế liên quan.
 - + Giao dịch có liên quan đến bất kỳ bên nào (cá nhân, tổ chức, cơ quan chính phủ) bị xử phạt vi phạm pháp luật và/hoặc có liên quan trực tiếp hay gián tiếp đến đối tượng bị xử phạt vi phạm pháp luật bởi các Liên hiệp, tổ chức quốc tế hay luật quốc gia liên quan.
 - + Giao dịch có thể trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan đến nguồn thu hay được sử dụng vì mục đích hoặc cho hành vi bất hợp pháp.
- Hoặc
- (ii) Sacombank yêu cầu KH hoặc Người được KH ủy quyền cung cấp thêm thông tin và/hoặc các tài liệu chứng minh liên quan trước khi thực hiện Lệnh giao dịch hoặc KH từ chối cung cấp thêm thông tin và/hoặc các tài liệu theo yêu cầu của Sacombank; hoặc

- (iii) Theo quyết định, yêu cầu của pháp luật hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền; hoặc
 - (iv) Các trường hợp liên quan đến giả mạo và rủi ro; hoặc
 - (v) Khi lợi ích của KH/Sacombank/bên thứ ba có thể bị tổn hại hoặc giao dịch có dấu hiệu gian lận; hoặc
 - (vi) Sacombank tạm ngưng dịch vụ để bảo trì, hoặc
 - (vii) Khi phát hiện KH vi phạm bất kỳ nội dung nào của Hợp đồng này hoặc bất kỳ cam kết, thỏa thuận hay hợp đồng nào đã cam kết, ký với Sacombank cho dù cam kết, thỏa thuận, hợp đồng đó có liên quan hay không liên quan đến việc sử dụng eBanking; hoặc
 - (viii) Khi giao dịch vượt quá hạn mức được phép giao dịch; hoặc
 - (ix) KH không đáp ứng đủ điều kiện sử dụng eBanking; hoặc
 - (x) Các trường hợp bất khả kháng ngoài khả năng kiểm soát của Sacombank.
- Sacombank không chấp nhận việc hủy bỏ lệnh/yêu cầu thanh toán mà Khách hàng đã thực hiện thành công. Việc hoàn trả các giao dịch đã ghi có có thể được thực hiện từ phía Nhà cung cấp dịch vụ/Đối tác cung cấp dịch vụ trung gian thanh toán/Đơn vị chấp nhận thanh toán và phải được sự đồng ý của Sacombank. Tùy theo chính sách, mức độ đáp ứng từng thời kỳ, Sacombank có thể xem xét việc hủy bỏ yêu cầu giao dịch đã lập và gửi thành công tới Sacombank. Trong trường hợp này, Sacombank cam kết nỗ lực tối đa để hỗ trợ Khách hàng trong việc hủy hay sửa đổi yêu cầu thanh toán nhưng không chịu trách nhiệm nếu việc hủy và/hoặc sửa đổi này không thực hiện được vì bất cứ lý do gì.
 - Trong trường hợp các giao dịch thanh toán có quy đổi từ ngoại tệ sang Việt Nam Đồng, tỉ giá thực hiện quy đổi là tỉ giá tại thời điểm Sacombank hoàn tất xử lý giao dịch, KH chấp nhận rằng tỷ giá này có thể chênh lệch so với tỷ giá tại thời điểm KH yêu cầu giao dịch.
 - Các quyền khác theo quy định Hợp đồng này, các quy định có liên quan của pháp luật.

3.2 Trách nhiệm của Sacombank

- Tuân thủ các giao dịch về thương mại điện tử của pháp luật Việt Nam;
- Sacombank không tuyên bố hoặc bảo đảm rằng việc truy cập của KH vào eBanking của Sacombank sẽ không bị gián đoạn. Thời gian dừng hệ thống trong năm, khoảng thời gian cung cấp dịch vụ trong ngày, thời gian phục hồi hệ thống sau khi gặp sự cố theo Điều 5 của điều khoản và điều kiện sử dụng eBanking này, và KH đồng ý rằng, khi có bất kỳ sự thay đổi Sacombank sẽ thông báo đến KH thông qua website, các điểm giao dịch của Sacombank trong từng thời kỳ hay các hình thức thích hợp khác theo quyết định của Sacombank;
- Đảm bảo các quyền lợi của KH theo Hợp đồng;

- Bảo mật các thông tin liên quan đến KH, tài khoản, tiền gửi, tài sản gửi và các giao dịch của KH theo quy định của pháp luật;
- Khóa quyền sử dụng của User ngay khi nhận được thông báo trực tiếp thông qua số Hotline của Trung tâm dịch vụ khách hàng Sacombank (sau khi đã hoàn tất các bước xác minh thông tin khách hàng) hoặc bằng văn bản của KH về việc thiết bị xác thực bị thất lạc, hoặc lộ thông tin đăng nhập của KH;
- Giải quyết các yêu cầu tra soát và khiếu nại của KH liên quan đến việc sử dụng dịch vụ;
- Sacombank sẽ nỗ lực để các thông tin cung cấp cho KH qua dịch vụ là chính xác theo hệ thống máy tính ghi nhận. Tuy nhiên do đặc thù của sản phẩm và nguyên nhân vượt quá phạm vi kiểm soát của Sacombank, Sacombank không đảm bảo mọi thông tin là chính xác và không có gì sai sót;
- Sacombank không có trách nhiệm với những thiệt hại trực tiếp hoặc gián tiếp mà Khách hàng phải chịu (bao gồm cả trường hợp thông tin thanh toán của KH được ghi nhận không cùng thời điểm phát sinh giao dịch, giao dịch không được ghi nhận hoặc ghi nhận chậm trễ phát sinh) từ hoặc do các nguyên nhân sau:
 - Việc sử dụng hoặc tiếp cận các thông tin liên quan đến eBanking của những người được KH uỷ quyền; hoặc
 - KH vi phạm quy định bảo mật thông tin dẫn đến người khác dùng những thông tin này để sử dụng hoặc tiếp cận những thông tin trên ebanking; hoặc
 - Sự ngắt quãng, trì hoãn, chậm trễ, tình trạng không sẵn sàng sử dụng hoặc bất kỳ sự cố nào xảy ra trong quá trình cung cấp Dịch vụ do các nguyên nhân ngoài khả năng kiểm soát hợp lý của Sacombank, kể cả tình trạng gián đoạn do Dịch vụ cần được nâng cấp, sửa chữa; lỗi đường truyền của nhà cung cấp dịch vụ Internet; lỗi gián đoạn do nhà cung cấp dịch vụ và/hoặc đối tác cung cấp dịch vụ trung gian thanh toán theo hóa đơn, thanh toán thương mại điện tử, hoặc
 - Các trường hợp bất khả kháng, ngoài khả năng kiểm soát của Sacombank (các sự kiện xảy ra một cách khách quan, không thể lường trước được và không thể khắc phục được như thiên tai, đình công, khủng bố, chiến tranh... mặc dù đã áp dụng mọi thủ tục cần thiết và khả năng cho phép) theo quy định pháp luật hoặc theo yêu cầu, chỉ thị của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền hoặc trở ngại khách quan (là những trở ngại do hoàn cảnh khách quan tác động làm cho Sacombank không thể biết về việc quyền, lợi ích hợp pháp của mình bị xâm phạm hoặc không thể thực hiện được quyền hoặc nghĩa vụ dân sự của mình).
- Các trách nhiệm khác theo quy định của Hợp đồng và các quy định có liên quan của Pháp luật.

ĐIỀU 4: QUY ĐỊNH VỀ THANH TOÁN TIỀN VAY TRỰC TUYẾN

- 4.1 Thanh toán trước hạn: là các giao dịch thanh toán trước ngày thỏa thuận trên hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa Sacombank và KH.
- 4.2 Thanh toán trễ hạn/quá hạn: là các giao dịch thanh toán sau ngày thỏa thuận trên hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa Sacombank và KH.
- 4.3 Tất toán trước hạn: là giao dịch thanh toán toàn bộ vốn, lãi, phí, phạt của khoản vay trước hạn hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa Sacombank và KH trước đó, chấm dứt nghĩa vụ nợ của KH với Sacombank. KH không được tất toán vào ngày mở hợp đồng vay.
- 4.4 Thanh toán tiền vay:
 - KH chỉ được thanh toán cho các tài khoản tiền vay của chính KH.
 - KH được thanh toán khoản tiền vay và/ hoặc lãi trước hạn, trễ hạn, quá hạn (không áp dụng thanh toán trước hạn đối với hợp đồng vay theo phương thức góp đều; đối với thanh toán trước hạn theo các phương thức còn lại, KH chỉ được thanh toán trước các kỳ dư nợ gốc theo lịch).
 - Khi thanh toán, KH phải chịu các chi phí phát sinh liên quan đến giao dịch trên eBanking và các khoản phạt do vi phạm cam kết hợp đồng tín dụng ban đầu với Sacombank. Các mức phí/phạt này được thông báo trên màn hình thanh toán trực tuyến của Sacombank trong từng thời kỳ.
- 4.5 Loại tiền thanh toán: VNĐ
- 4.6 Tài khoản thanh toán tiền vay: là TKTT VNĐ, Tài khoản Tiết kiệm không kỳ hạn VNĐ của KH, do KH chỉ định để thực hiện giao dịch.
- 4.7 Chi phí có liên quan: KH chịu mọi các khoản chi phí liên quan đến việc thanh toán tiền vay trực tuyến. Các khoản phí này được thể hiện trên eBanking hoặc theo thông báo của Sacombank trong từng thời kỳ.

ĐIỀU 5: THỜI GIAN DỪNG HỆ THỐNG TRONG NĂM, THỜI GIAN CUNG CẤP DỊCH VỤ TRONG NGÀY VÀ THỜI GIAN PHỤC HỒI HỆ THỐNG SAU KHI GẶP SỰ CỐ

- 5.1 Khoảng thời gian cung cấp dịch vụ trong ngày: các dịch vụ qua eBanking được Sacombank cung cấp đến KH tối thiểu vào các giờ làm việc trong ngày, các ngày làm việc trong tuần theo quy định về giờ, ngày giao dịch/làm việc của Sacombank tại các điểm giao dịch.
- 5.2 Tổng thời gian dừng hệ thống trong năm: tối đa 3.65 ngày hoặc khoảng thời gian khác theo thông báo của Sacombank.
- 5.3 Thời gian phục hồi hệ thống sau khi gặp sự cố: tối đa 1.68 giờ/ ngày hoặc khoảng thời gian khác theo thông báo của Sacombank.

ĐIỀU 6: TRUY CẬP VÀ XỬ LÝ GIAO DỊCH

- 6.1 Sacombank không đảm bảo việc cung cấp các dịch vụ qua eBanking một cách liên tục và không bị gián đoạn. Vì thế, KH có thể sử dụng vào mọi thời điểm mà Sacombank cam kết cung cấp dịch vụ trong ngày, KH thừa nhận rằng tại một số thời điểm nhất định có thể sẽ

không truy cập, sử dụng, thực hiện được một số hoặc tất cả các dịch vụ của eBanking do bảo trì hệ thống hoặc bất kỳ lý do nào khác.

- 6.2 Giao dịch chỉ được chấp nhận khi được thực hiện qua eBanking bằng thông tin đăng nhập, mã xác thực phù hợp và yêu cầu giao dịch đã được chuyển đến hệ thống xử lý của Sacombank. Sacombank không đảm bảo việc cung cấp các dịch vụ qua phương tiện điện tử sẽ hoàn toàn không bị ngắt hoặc không gặp lỗi; các thông tin truyền tải không bị mất; không xuất hiện những vi rút (virus) gây thiệt hại cho hệ thống máy tính của KH khi KH truy cập vào website, ứng dụng của Sacombank thực hiện giao dịch.
- 6.3 KH phải tự đảm bảo quá trình thực hiện giao dịch chính xác và đầy đủ.
- 6.4 Giá trị các giao dịch và các khoản phí quy định tại biểu phí sử dụng dịch vụ của Sacombank và khoản tiền phạt (nếu có) sẽ được ghi Nợ/Có trực tiếp từ tài khoản. Đối với mức phí của giao dịch tương lai sẽ được áp dụng theo biểu phí có hiệu lực tại thời điểm hiệu lực giao dịch. Sacombank được quyền từ chối giao dịch nếu số dư được phép sử dụng trên tài khoản không đủ để thanh toán giá trị giao dịch, tiền phạt và phí hoặc trong trường hợp hết hạn mức giao dịch trong ngày của một KH hoặc hạn mức thanh toán cho một giao dịch. KH đơn phương chịu trách nhiệm về việc lắp đặt, duy trì và vận hành máy tính, điện thoại cá nhân của KH, về phần mềm kể cả phần mềm trình duyệt Internet, Mobile được sử dụng trong việc truy cập eBanking và các dịch vụ qua kênh, thường xuyên cập nhật các chương trình diệt virus trên máy tính, cập nhật phiên bản ứng dụng, duy trì một tài khoản với một nhà cung cấp dịch vụ mạng để KH có thể truy cập eBanking. KH tự chịu trách nhiệm đối với việc mất dữ liệu, phần mềm, hỏng hóc máy tính, điện thoại, ứng dụng đã cài đặt của KH trong quá trình sử dụng dịch vụ qua các kênh eBanking.
- 6.5 KH chịu trách nhiệm đảm bảo hệ thống máy tính, điện thoại cá nhân và phần mềm KH sử dụng trong việc truy cập các dịch vụ đáp ứng được các tiêu chí tối thiểu để có thể truy cập được các Kênh eBanking.

ĐIỀU 7: THỜI GIAN XỬ LÝ, HIỆU LỰC CỦA GIAO DỊCH

- 7.1 Đối với giao dịch trong ngày
 - Các yêu cầu giao dịch được gửi từ phía KH không có nghĩa là các giao dịch đã được Sacombank ghi nhận và xử lý. Sacombank chỉ tiến hành ghi Nợ/Có theo quy định tài khoản và theo quy định trong Điều khoản và Điều kiện này sau khi Sacombank đã kiểm tra và hệ thống đã xác nhận việc nhận được yêu cầu hợp lệ từ KH. Các lệnh thanh toán của KH được ghi Nợ không đồng nghĩa với việc người thụ hưởng được ghi Có. Việc ghi Có trên TK của người thụ hưởng sẽ chỉ được thực hiện sau khi Sacombank kiểm tra chi tiết và chấp nhận lệnh chuyển tiền.
 - Thời gian thực thi các lệnh giao dịch qua các kênh eBanking tại Sacombank:

- + Trường hợp lệnh giao dịch do Sacombank độc lập xử lý hoàn tất (thanh toán trong nội bộ Sacombank): Các lệnh giao dịch được Sacombank thực thi trong các ngày làm việc của mình. Cụ thể như sau:
 - ❖ Lệnh giao dịch Sacombank nhận được có đầy đủ nội dung hợp lệ theo quy định của Sacombank trong thời gian làm việc theo quy định hiện hành của Sacombank hoặc trước 15h00 chiều (buổi chiều) riêng đối với dịch vụ chuyển tiền quốc tế và/hoặc tài trợ thương mại: thực thi trong ngày làm việc.
 - ❖ Lệnh giao dịch Sacombank nhận được ngoài thời gian làm việc theo quy định hiện hành của Sacombank hoặc sau 15h00 chiều (buổi chiều) riêng đối với dịch vụ chuyển tiền quốc tế và/hoặc tài trợ thương mại: thực thi chậm nhất vào ngày làm việc kế tiếp.
- + Trường hợp lệnh giao dịch cần đến bên thứ ba để xử lý hoàn tất (thanh toán ngoài hệ thống Sacombank): Các lệnh giao dịch được Sacombank thực thi trong các ngày làm việc của mình và của bên thứ ba liên quan. Cụ thể như sau:
 - ❖ Lệnh giao dịch Sacombank nhận được trước 16h00 chiều (buổi chiều) từ thứ 2 đến thứ 6: thực thi trong ngày làm việc.
 - ❖ Lệnh giao dịch Sacombank nhận được sau thời gian trên: thực thi vào ngày làm việc kế tiếp của Sacombank và bên thứ ba có liên quan.
- + Đối với giao dịch bán ngoại tệ trong hệ thống: Ngày thanh toán chính là ngày giao dịch.
- + Trường hợp ngoại lệ: Tùy theo tình hình thực tế, ngay khi nhận được lệnh giao dịch của KH, Sacombank sẽ cố gắng thực thi ngay, thời điểm thực thi các lệnh giao dịch này có thể không tuân theo các quy định nêu trên.

7.2 Đối với giao dịch tương lai

- Thời gian tiếp nhận của một giao dịch tương lai hợp lệ được tính từ thời điểm Sacombank ghi nhận được giao dịch đó. Các yêu cầu giao dịch được gửi từ phía KH không có nghĩa là các giao dịch đã được Sacombank ghi nhận và xử lý. Sacombank chỉ tiến hành ghi Nợ /Có theo quy định về tài khoản và theo quy định trong văn bản này sau khi Sacombank đã kiểm tra và hệ thống đã xác nhận việc nhận được yêu cầu hợp lệ từ KH.
- Thời gian thực thi các lệnh giao dịch tương lai qua eBanking tại Sacombank:
 - + Tại ngày hiệu lực giao dịch, trường hợp lệnh giao dịch do Sacombank độc lập xử lý hoàn tất (thanh toán trong nội bộ Sacombank): Các giao dịch được thực thi trong ngày làm việc của Sacombank.
 - + Tại ngày hiệu lực giao dịch, trường hợp lệnh giao dịch tương lai cần đến bên thứ ba để xử lý hoàn tất (thanh toán ngoài hệ thống Sacombank): Các lệnh giao dịch được Sacombank thực thi trong các ngày làm việc của mình và của bên thứ ba liên quan.

- + Đối với giao dịch bán ngoại tệ trong hệ thống: Ngày thanh toán chính là ngày giao dịch.
- + Trường hợp ngoại lệ: Tùy theo tình hình thực tế, tại ngày hiệu lực giao dịch của KH, Sacombank sẽ cố gắng thực thi trong ngày, thời điểm thực thi các lệnh giao dịch này có thể không tuân theo các quy định nêu trên.

- 7.3 Các giao dịch thanh toán/ tất toán tiền vay trực tuyến trên eBanking KH được phép thực hiện giao dịch trong ngày làm việc của Sacombank và có hiệu lực ngay khi (i) KH xác thực giao dịch thành công và (ii) được hệ thống Sacombank ghi nhận, xử lý thành công.
- 7.4 Thời hạn giải quyết khiếu nại: Là thời hạn Sacombank giải quyết và/hoặc phản hồi cho khách hàng kể từ sau khi tiếp nhận khiếu nại từ khách hàng. Thời hạn giải quyết khiếu nại thực hiện theo các quy định hiện hành của Sacombank tương ứng với từng loại sản phẩm, dịch vụ, thỏa thuận với các Nhà cung cấp dịch vụ/Đơn vị chấp nhận thanh toán, Đối tác cung cấp dịch vụ trung gian thanh toán trong từng thời kỳ.

ĐIỀU 8: GIAO DỊCH KHÔNG HỦY NGANG

- 8.1 KH không thể hủy, phủ nhận, thoái thác bất kỳ giao dịch đã thực hiện trên eBanking bởi User của KH. Trường hợp KH muốn yêu cầu hủy giao dịch của mình, Sacombank chỉ sẽ xem xét với điều kiện (i) yêu cầu hủy giao dịch được gửi đến Sacombank ngay lập tức sau khi KH thực hiện giao dịch, và (ii) Sacombank chưa ghi nhận và/hoặc xử lý giao dịch trên hệ thống của mình theo yêu cầu của KH muốn hủy yêu cầu và (iii) việc hủy giao dịch không ảnh hưởng đến lợi ích của Sacombank cũng như lợi ích của bất kỳ bên thứ ba nào khác.
- 8.2 Bất kỳ giao dịch eBanking nào đã được thực hiện sẽ được Sacombank coi là có giá trị và không hủy ngang. Các giao dịch thực hiện được coi và tại đây được KH cam kết, chấp thuận là giao dịch do KH là bên duy nhất thực hiện. KH phải chịu trách nhiệm về tính chính xác, hợp pháp của các giao dịch do mình thực hiện thông qua eBanking. Sacombank có quyền nhưng không có nghĩa vụ phải áp dụng các biện pháp nào khác để chứng minh các giao dịch đó được tạo ra bởi KH ngoài việc kiểm tra đúng tên truy cập, mật khẩu và phương thức xác thực được KH lựa chọn.
- 8.3 Các User của cùng một KH được hiểu là một KH duy nhất. KH là người chịu trách nhiệm đối với tất cả các giao dịch được thực hiện của tất cả các User của KH.

ĐIỀU 9: CHỨNG TỪ

- 9.1 Các tài liệu, chứng từ liên quan đến việc cung cấp các kênh eBanking và các dịch vụ qua các kênh eBanking và/hoặc giao dịch giữa Sacombank và KH cũng như các số liệu được ghi chép, xác nhận và lưu giữ bởi Sacombank sẽ là bằng chứng về việc giao dịch của KH và Sacombank, các bằng chứng này có đầy đủ tính pháp lý của một Hợp đồng đã được Sacombank và KH thỏa thuận xác nhận.

- 9.2 Đối với KH cá nhân: hóa đơn cho các giao dịch thu phí phát sinh giữa Sacombank và KH, chậm nhất vào ngày cuối tháng của tháng phát sinh giao dịch thu phí, KH đến điểm giao dịch Sacombank khi có nhu cầu nhận hóa đơn, sau thời điểm này, Sacombank sẽ không phát hành hóa đơn cho KH mà chỉ tổng hợp chung theo hóa đơn toàn hệ thống Sacombank.
- 9.3 Đối với KH tổ chức: hóa đơn cho các giao dịch thu phí phát sinh giữa Sacombank và KH, kể từ ngày liền kề sau ngày phát sinh giao dịch thu phí, KH đến Điểm giao dịch Sacombank khi có nhu cầu nhận hóa đơn.

ĐIỀU 10: BIỂU PHÍ VÀ GIỚI HẠN GIAO DỊCH

- 10.1 Biểu phí (bao gồm mức phí, phương thức thu phí) sử dụng các kênh eBanking và các dịch vụ qua các kênh eBanking và/hoặc có liên quan sẽ do Sacombank quy định theo từng thời kỳ. Khi có sự thay đổi về loại phí, mức phí, Sacombank sẽ thông báo cho KH qua trang điện tử của Sacombank hay các hình thức thích hợp khác theo quyết định của Sacombank. Biểu phí sẽ có giá trị ràng buộc giữa hai bên nếu KH tiếp tục sử dụng các kênh eBanking sau khi biểu phí thay đổi có hiệu lực.
- 10.2 Sacombank có thể thay đổi hoặc ấn định hạn mức cho các giao dịch trong từng thời kỳ và sẽ được công bố theo các hình thức tương tự quy định tại Điều 11.1.
- 10.3 TKTT chung và tài khoản tiết kiệm không kỳ hạn đồng chủ sở hữu không được thực hiện các giao dịch trên eBanking, trừ trường hợp có thỏa thuận khác giữa KH và Sacombank.

ĐIỀU 11: SỬA ĐỔI, BỔ SUNG NỘI DUNG ĐIỀU KHOẢN

- 11.1 Sacombank có quyền sửa đổi, bổ sung những điều khoản và điều kiện này và các Điều kiện điều khoản các sản phẩm dịch vụ cung cấp trên Ebanking bất cứ lúc nào nhưng phải thông báo trước khi có hiệu lực cho KH bằng các hình thức (bao gồm nhưng không giới hạn): như gửi tin nhắn đến số điện thoại mà KH đăng ký hoặc gửi thư (hoặc thư điện tử) trực tiếp đến địa chỉ KH cung cấp cho Sacombank hoặc công bố trên website Sacombank hoặc thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng hoặc niêm yết tại các điểm giao dịch của Sacombank hoặc bất cứ phương thức nào do Sacombank quyết định. Các sửa đổi, bổ sung sẽ có giá trị ràng buộc nếu KH tiếp tục sử dụng dịch vụ sau khi sự sửa đổi, bổ sung có hiệu lực.
- 11.2 Sacombank sẽ chấm dứt việc sử dụng dịch vụ của KH sau 07 (bảy) ngày kể từ ngày nhận được thông báo về việc chấm dứt sử dụng dịch vụ bằng văn bản của KH. Trong thời gian đó nếu KH vẫn sử dụng dịch vụ thì phải tuân theo những nội dung sửa đổi của Hợp đồng và thông báo Sacombank trên Website.
- 11.3 Việc KH tiếp tục sử dụng dịch vụ sau thời điểm có hiệu lực của sửa đổi Hợp đồng có nghĩa là KH chấp nhận hoàn toàn việc sửa đổi đó.

ĐIỀU 12: THÔNG BÁO

- 12.1. Tất cả các thông báo, tài liệu giao dịch mà Sacombank và/hoặc cơ quan nhà nước trong

quá trình thực hiện, giải quyết tranh chấp Hợp đồng này được các bên gửi theo thông tin liên lạc nêu trong Hợp đồng này (hoặc theo thông tin liên lạc khác được thông báo bằng văn bản của các bên).

- 12.2. KH cam kết nơi cư trú, số điện thoại nêu tại Hợp đồng này là nơi cư trú hợp pháp, số điện thoại thuộc sở hữu của KH. Đây là địa chỉ, số điện thoại Sacombank gửi tất cả các văn bản, tài liệu giao dịch trong quá trình thực hiện Hợp đồng và cơ quan nhà nước có thẩm quyền gửi thư mời, thông báo, tổng đạt, niêm yết công khai nhằm yêu cầu KH thực hiện nghĩa vụ theo Hợp đồng này. KH phải thông báo cho Sacombank, cơ quan địa phương về sự thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ tạm trú hoặc nơi cư trú mới, số điện thoại mới.
- 12.3. Trường hợp KH vi phạm nghĩa vụ thông báo về sự thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ tạm trú, nơi cư trú, số điện thoại mới theo quy định tại Hợp đồng này và/hoặc đã gạch tên khỏi hộ khẩu và/hoặc xuất cảnh mà không thông báo địa chỉ, nơi cư trú mới, thay đổi số điện thoại, KH được xem là cố tình giấu thông tin liên lạc nhằm trốn tránh thực hiện nghĩa vụ theo Hợp đồng này. Trong trường hợp này, nơi cư trú nêu tại Hợp đồng này (hoặc địa chỉ nêu tại văn bản Thông báo mà Sacombank nhận được sau cùng) là nơi cư trú cuối cùng của KH. KH chấp nhận việc Sacombank xử lý tài sản vắng mặt/Toà án xét xử vụ án vắng mặt, kể cả trường hợp không lấy được lời khai của KH.
- 12.4. Việc gửi văn bản, tài liệu giao dịch được thực hiện thông qua: tin nhắn, điện tín, điện báo, bưu điện hoặc gửi trực tiếp. Mọi thông báo, tài liệu giao dịch được coi là đã nhận sau khi được gửi đi bằng điện tín, gửi đúng địa chỉ mail, nhắn tin đúng số điện thoại, điện báo có xác nhận của bưu điện nơi gửi, nếu gửi trực tiếp được coi là đã nhận sau khi có xác nhận của nhân sự các bên, người thân (cùng nơi cư trú) hoặc nhân viên của KH.

ĐIỀU 13: LUẬT ĐIỀU CHỈNH, GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

- 13.1 Các điều khoản và điều kiện sử dụng này được điều chỉnh bởi pháp luật Việt Nam, nếu có bất kỳ tranh chấp nào liên quan đến việc giải thích từ ngữ trong bản điều khoản và điều kiện sử dụng này thì việc giải thích từ ngữ theo ý chí của Sacombank sẽ được ưu tiên áp dụng.
- 13.2 Nếu có bất kỳ tranh chấp nào phát sinh từ việc thực hiện các điều khoản và điều kiện sử dụng giữa KH và Sacombank, thì tranh chấp đó trước hết sẽ được giải quyết qua thương lượng, hòa giải. Trường hợp thương lượng, hòa giải không thành, các bên có quyền đưa tranh chấp ra tòa án có thẩm quyền ở Việt Nam để giải quyết. Sacombank được toàn quyền lựa chọn Tòa án nhân dân nơi có trụ sở chính của Sacombank hoặc nơi có trụ sở của chi nhánh, hòng giao dịch của Sacombank để tiến hành khởi kiện.
- 13.3 Điều khoản và điều kiện sử dụng dịch vụ eBanking được ban hành bằng tiếng Việt và tiếng Anh. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa bản tiếng Việt và tiếng Anh thì bản tiếng Việt được ưu tiên áp dụng.

ĐIỀU 14: THỜI HẠN HIỆU LỰC VÀ ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

- 14.1 Các điều khoản và điều kiện sử dụng này có hiệu lực kể từ ngày KH ký vào Phiếu yêu cầu dịch vụ liên quan tới eBanking cho đến khi có sự kiện pháp lý làm chấm dứt việc đăng ký này.
- 14.2 Các Bên đồng ý rằng (các) điều khoản trong Điều Khoản và Điều Kiện này có giá trị độc lập với nhau trừ trường hợp rõ ràng được dẫn chiếu một cách chính xác và đầy đủ. Việc một hoặc một vài điều khoản trong Điều Khoản Và Điều Kiện này bị vô hiệu sẽ không làm ảnh hưởng đến việc thực thi các điều khoản khác. Trường hợp có bất kỳ điều khoản nào bị vô hiệu thì hai bên cam kết bằng tất cả nỗ lực của mình điều chỉnh sao cho phù hợp với các quy định của pháp luật để thực thi.
- 14.3 KH xác nhận, đã đọc, hiểu rõ và đồng ý các điều khoản và điều kiện sử dụng eBanking, cam kết thực hiện đúng các điều khoản và điều kiện này cũng như các thỏa thuận liên quan khác với Sacombank (thỏa thuận về tài khoản, về thẻ thanh toán...).